



DANH SÁCH LỚP 10A01 - NĂM HỌC 2022-2023

Nhóm môn lựa chọn TN1

Chuyên đề lựa chọn: Toán, Lý, Hoá

Giáo dục Thể chất: Bóng Đá

STT trong DSTT	TT	X lớp	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc
344	1	10A01	Trần Hoài An	5/9/2007	Nam	Kinh
346	2	10A01	Nguyễn Phạm Thiên Ân	12/23/2007	Nam	Kinh
94	3	10A01	Nguyễn Huỳnh Tiến Đạt	7/9/2007	Nam	Kinh
97	4	10A01	Lương Vĩnh Du	28/11/2007	Nam	Hoa
108	5	10A01	Bùi Quang Trung Hiếu	25/3/2007	Nam	Kinh
113	6	10A01	Lý Gia Huy	20/12/2007	Nam	Hoa
116	7	10A01	Trương Quốc Gia Huy	31/3/2007	Nam	Hoa
239	8	10A01	Trần Ngọc Anh Huy	27/04/2007	Nam	Kinh
363	9	10A01	Đặng Gia Huy	8/8/2007	Nam	Kinh
499	10	10A01	Hoàng Quang Huy	03/06/2007	Nam	Kinh
117	11	10A01	Âu Gia Khang	27/12/2007	Nam	Hoa
240	12	10A01	Dương Bảo Khang	08/08/2007	Nam	Hoa
243	13	10A01	Tô Nguyễn Quốc Khang	10/01/2007	Nam	Kinh
244	14	10A01	Trần Phú Khang	07/11/2007	Nam	Kinh
464	15	10A01	Nguyễn Đặng Duy Khang	5/14/2007	Nam	Kinh
369	16	10A01	Ngô Ngọc Đăng Khoa	10/8/2007	Nam	Kinh
370	17	10A01	Phan Đình Khôi	29/3/2007	Nam	Kinh
371	18	10A01	Nguyễn Trung Kiên	8/8/2007	Nam	Kinh
249	19	10A01	Diệp Quế Lâm	24/10/2007	Nam	Hoa
134	20	10A01	Lê Nhật Minh	25/6/2007	Nam	Kinh
387	21	10A01	Nguyễn Quang Nhật	18/10/2007	Nam	Kinh
282	22	10A01	Nguyễn Phước Phát	22/12/2007	Nam	Kinh
487	23	10A01	Dương Thanh Phong	23/12/2007	Nam	Hoa
161	24	10A01	Trần Gia Phú	10/25/2007	Nam	Hoa
284	25	10A01	Trần Ngọc Phú	17/10/2007	Nam	Kinh
287	26	10A01	Trần Trọng Phúc	12/02/2007	Nam	Kinh
288	27	10A01	Đào Đình Hoàng Phước	29/12/2007	Nam	Kinh
409	28	10A01	Võ Huỳnh Minh Quân	15/8/2007	Nam	Kinh
169	29	10A01	Nguyễn Duy Quang	12/6/2007	Nam	Hoa
300	30	10A01	Đinh Công Thành	12/16/2007	Nam	Kinh
305	31	10A01	Lê Hoàng Thiên	10/24/2007	Nam	Kinh
428	32	10A01	Hồ Văn Minh Trí	3/4/2007	Nam	Kinh
316	33	10A01	Hà Phú Trọng	2/13/2007	Nam	Kinh
429	34	10A01	Nguyễn Quốc Trung	28/1/2007	Nam	Kinh
412		RHS	Kim Thanh Sơn	25/9/2007	Nam	Hàn Quốc



DANH SÁCH LỚP 10A02 - NĂM HỌC 2022-2023

Nhóm môn lựa chọn TN1

Giáo dục Thể chất: Cầu lông

Chuyên đề lựa chọn: Toán, Lý, Hoá

STT trong DSTT	TT	X lớp	Họ tên		Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc
468	1	10A02	Mông Vĩnh	An	11/5/2007	Nam	Hoa
213	2	10A02	Trần Kim	Anh	25/02/2007	Nữ	Kinh
45	3	10A02	Huỳnh Quý	Bách	02/09/2007	Nam	Hoa
462	4	10A02	Lê Trần Minh	Châu	2/15/2007	Nữ	Kinh
11	5	10A02	Đặng Mỹ	Đào	9/13/2007	Nữ	Hoa
222	6	10A02	Lưu Tuấn	Dĩnh	04/02/2007	Nam	Hoa
103	7	10A02	Nguyễn Gia	Hân	31/10/2007	Nữ	Kinh
107	8	10A02	Lưu Kiện	Hào	25/9/2007	Nam	Hoa
112	9	10A02	Phạm Thị Diễm	Hương	21/1/2007	Nữ	Kinh
472	10	10A02	Nguyễn Trần Bảo	Kha	10/8/2007	Nam	Kinh
75	11	10A02	Đoàn Cao	Khang	7/9/2007	Nam	Kinh
246	12	10A02	Lưu Hoàng	Khánh	12/10/2007	Nam	Hoa
455	13	10A02	Hồ Phan Tuấn	Kiệt	3/17/2007	Nam	Kinh
24	14	10A02	Dương YẾN	Linh	2/14/2007	Nữ	Kinh
129	15	10A02	Lê Trần Quý	Lộc	5/4/2007	Nam	Kinh
257	16	10A02	Dương Bảo	Long	27/08/2007	Nam	Kinh
135	17	10A02	Nguyễn Đức	Minh	27/4/2007	Nam	Kinh
501	18	10A02	Nguyễn Ngọc Phương	Nghi	17/08/2007	Nữ	Kinh
489	19	10A02	Ngô Thanh	Nhã	18/08/2007	Nữ	Kinh
277	20	10A02	Trần Phúc Thiện	Nhân	05/01/2007	Nam	Kinh
397	21	10A02	Trần Võ Tâm	Như	27/9/2007	Nữ	Kinh
153	22	10A02	Lý Huỳnh Gia	Phát	6/6/2007	Nam	Hoa
36	23	10A02	Nguyễn Tấn	Phúc	12/19/2007	Nam	Kinh
286	24	10A02	Nguyễn Hoàng Thiên	Phúc	10/02/2007	Nam	Kinh
290	25	10A02	Trần Minh	Quân	07/10/2007	Nam	Kinh
479	26	10A02	Đinh Hoàng	Quân	28/02/2007	Nam	Kinh
173	27	10A02	Dương Hồng	Tâm	12/24/2007	Nam	Kinh
298	28	10A02	Huỳnh Phan Phúc	Tâm	08/11/2007	Nam	Kinh
61	29	10A02	Nguyễn Trần Minh	Thư	02/03/2007	Nữ	Kinh
418	30	10A02	Nguyễn Hoàng Thanh	Thúy	26/4/2007	Nữ	Kinh
71	31	10A02	Lê Phan Hồng	Trân	7/2/2007	Nữ	Kinh
315	32	10A02	Nguyễn Thiện	Trí	10/4/2007	Nam	Kinh
318	33	10A02	Nguyễn Ngọc Anh	Tuấn	7/16/2007	Nam	Kinh
195	34	10A02	Khuru Nguyễn Cát	Tường	8/4/2007	Nữ	Hoa
324	35	10A02	Huỳnh Gia	Vinh	10/26/2007	Nam	Kinh



DANH SÁCH LỚP 10A03 - NĂM HỌC 2022-2023

Nhóm môn lựa chọn TN1
Chuyên đề lựa chọn: Toán, Lý, Hoá

Giáo dục Thể chất: Cầu lông

STT trong DSTT	TT	X lớp	Họ tên		Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc
205	1	10A03	Nguyễn Phúc	An	25/11/2007	Nữ	Kinh
85	2	10A03	Lâm Hải	Anh	10/12/2007	Nam	Kinh
347	3	10A03	Lợi Quốc	Anh	7/27/2007	Nam	Kinh
87	4	10A03	Nguyễn Thái	Bách	27/2/2007	Nam	Kinh
90	5	10A03	Võ Quốc	Bảo	20/8/2007	Nam	Kinh
219	6	10A03	Nguyễn Quốc	Cường	11/12/2007	Nam	Kinh
12	7	10A03	Đặng Chí	Đạt	4/7/2007	Nam	Hoa
105	8	10A03	Tất Gia	Hân	21/12/2007	Nữ	Hoa
359	9	10A03	Nguyễn Phạm Phúc	Hào	3/1/2007	Nam	Kinh
332	10	10A03	Nguyễn Quỳnh	Hương	6/27/2007	Nữ	Kinh
119	11	10A03	Huỳnh Gia	Khang	14/12/2007	Nam	Kinh
79	12	10A03	Đặng Lê Minh	Khoa	20/2/2007	Nam	Hoa
126	13	10A03	Khru Bảo	Kiều	26/4/2007	Nữ	Hoa
254	14	10A03	Võ Phương	Linh	01/12/2007	Nữ	Kinh
131	15	10A03	Nguyễn Thanh	Long	21/2/2007	Nam	Kinh
138	16	10A03	Nguyễn Hoàng Diễm	My	13/11/2007	Nữ	Kinh
506	17	10A03	Dương Đông	Nghi	13/02/2007	Nam	Kinh
337	18	10A03	Phan Bảo	Ngọc	5/13/2007	Nữ	Kinh
33	19	10A03	Đoàn Minh	Nhật	11/26/2007	Nam	Kinh
399	20	10A03	Lợi Quốc	Nhựt	27/7/2007	Nam	Kinh
56	21	10A03	Trần Tấn	Phát	27/12/2007	Nam	Kinh
154	22	10A03	Nguyễn Gia	Phát	12/7/2007	Nam	Kinh
159	23	10A03	Hà Lê	Phú	12/20/2006	Nam	Kinh
407	24	10A03	Nguyễn Quang	Phúc	20/4/2007	Nam	Kinh
162	25	10A03	Châu Hữu	Phúc	2/5/2007	Nam	Hoa
458	26	10A03	Nguyễn Hoàng	Phúc	10/12/2007	Nam	Kinh
170	27	10A03	Lâm Tú	Quyên	6/21/2007	Nữ	Hoa
299	28	10A03	Trần Đoàn Quang	Thái	12/05/2007	Nam	Kinh
84	29	10A03	Nguyễn Kim Thiên	Thư	8/4/2007	Nữ	Kinh
309	30	10A03	Huỳnh Mỹ	Tiên	12/24/2007	Nữ	Kinh
389	31	10A03	Hồ Ngọc Bảo	Nhi	31/1/2007	Nữ	Kinh
461	32	10A03	Ngô Nguyễn Minh	Trang	2/16/2007	Nữ	Kinh
340	33	10A03	Lê Đức	Trọng	11/5/2007	Nam	Kinh
430	34	10A03	Dương Tấn Anh	Tuấn	24/10/2007	Nam	Kinh
201	35	10A03	Quách Tường	Vy	04/04/2007	Nữ	Hoa



DANH SÁCH LỚP 10A04 - NĂM HỌC 2022-2023

Nhóm môn lựa chọn TN1

Chuyên đề lựa chọn: Toán, Lý, Hoá

Giáo dục Thể chất: Cầu lông

STT trong DSTT	TT	X lớp	Họ tên		Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc
44	1	10A04	Vương Bảo	Anh	08/03/2007	Nữ	Hoa
351	2	10A04	Trần Trâm	Anh	6/4/2007	Nữ	Kinh
91	3	10A04	Kim Bu	Bìn	20/6/2007	Nam	Nn ngoài
221	4	10A04	Trần Minh	Đăng	20/03/2007	Nam	Kinh
96	5	10A04	Huỳnh Nguyễn Khả	Di	22/7/2007	Nữ	Hoa
226	6	10A04	Nguyễn Hoàng	Đồng	30/03/2007	Nam	Kinh
227	7	10A04	Lâm Kim	Dung	29/06/2007	Nữ	Kinh
436	8	10A04	Nông Minh	Giáp	2/24/2007	Nam	Tày
232	9	10A04	Lâm Gia	Hân	15/05/2007	Nữ	Hoa
109	10	10A04	Lê Thanh	Hiếu	8/5/2007	Nam	Kinh
115	11	10A04	Trần Tuấn	Huy	29/6/2007	Nam	Hoa
241	12	10A04	Nguyễn Đình	Khang	07/07/2007	Nam	Kinh
247	13	10A04	Nguyễn Hoàng	Khoa	30/03/2007	Nam	Kinh
250	14	10A04	Đoàn Ngọc	Lan	15/11/2007	Nữ	Kinh
443	15	10A04	Dương Trần Phương	Linh	9/18/2007	Nữ	Kinh
333	16	10A04	Lê Hoàng Duy	Long	9/11/2007	Nam	Kinh
130	17	10A04	Ngô Minh	Long	14/5/2007	Nam	Kinh
261	18	10A04	Hồng Tuyết	My	12/06/2007	Nữ	Hoa
31	19	10A04	Ngô Đình	Nguyên	7/18/2007	Nam	Kinh
278	20	10A04	Hồng Ngọc Tố	Nhi	13/10/2007	Nữ	Kinh
401	21	10A04	Bùi Phạm Hoàng	Oanh	11/9/2007	Nữ	Kinh
155	22	10A04	Trần Lợi	Phát	6/26/2007	Nam	Hoa
403	23	10A04	Võ Tấn	Phát	9/5/2007	Nam	Kinh
166	24	10A04	Hoàng Ngọc Quỳnh	Phương	10/29/2007	Nữ	Kinh
295	25	10A04	Bùi Phước	Sang	03/10/2007	Nam	Kinh
176	26	10A04	Nguyễn Bá Phúc	Thắng	4/28/2007	Nam	Kinh
38	27	10A04	Hà Thế	Thuận	25/01/2007	Nam	Hoa
421	28	10A04	Lê Trung	Tín	17/8/2007	Nam	Kinh
311	29	10A04	Nguyễn Trọng	Tín	4/1/2007	Nam	Kinh
467	30	10A04	Nguyễn Thị Thu	Trang	4/22/2007	Nữ	Kinh
193	31	10A04	Chung Kỳ	Tuấn	4/10/2007	Nam	Hoa
198	32	10A04	Đoàn Trần Phương	Uyên	11/28/2007	Nữ	Kinh
76	33	10A04	Châu Đặng Xuân	Viên	27/10/2007	Nữ	Kinh
488	34	10A04	Bùi Ngọc	Vy	17/07/2007	Nữ	Kinh



DANH SÁCH LỚP 10A05 - NĂM HỌC 2022-2023

Nhóm môn lựa chọn TN1
Chuyên đề lựa chọn: Toán, Lý, Hoá

Giáo dục Thể chất: Cầu lông

STT trong DSTT	TT	X lớp	Họ tên		Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc
210	1	10A05	Phạm Thê	Anh	01/11/2007	Nữ	Kinh
497	2	10A05	Huỳnh Tú	Anh	24/11/2007	Nữ	Kinh
3	3	10A05	Lý Nguyễn Ngọc	Châu	2/5/2007	Nữ	Kinh
438	4	10A05	Phạm Đỗ Minh	Đăng	2/18/2007	Nam	Kinh
13	5	10A05	Lý Bửu	Dinh	9/1/2007	Nữ	Hoa
100	6	10A05	Phan Ngọc Ánh	Dương	15/7/2007	Nữ	Kinh
471	7	10A05	Dương Gia	Hân	9/12/2007	Nữ	Hoa
110	8	10A05	Hồng Thái Kim	Hoành	20/6/2007	Nam	Hoa
74	9	10A05	Nguyễn Bảo	Huy	16/7/2007	Nam	Kinh
470	10	10A05	Trần Gia	Hy	11/25/2007	Nam	Hoa
242	11	10A05	Phùng Ngọc Nguyên	Khang	29/08/2007	Nam	Kinh
473	12	10A05	Lê Đăng	Khoa	12/04/2007	Nam	Kinh
252	13	10A05	Nguyễn Trần Mỹ	Liên	09/11/2007	Nữ	Kinh
80	14	10A05	Đỗ Gia	Lộc	5/3/2007	Nam	Kinh
334	15	10A05	Trịnh Gia	Mẫn	12/2/2007	Nữ	Hoa
494	16	10A05	Đặng Khánh	Nam	04/08/2007	Nam	Kinh
275	17	10A05	Phạm Khánh	Nguyên	24/03/2007	Nữ	Kinh
394	18	10A05	Phan Ngọc	Như	30/9/2007	Nữ	Kinh
35	19	10A05	Huỳnh Tấn	Phát	6/27/2007	Nam	Hoa
156	20	10A05	Vũ Huỳnh Vĩnh	Phát	1/30/2007	Nam	Kinh
490	21	10A05	Nguyễn Đắc	Phúc	06/07/2007	Nam	Kinh
163	22	10A05	Lê Văn Vĩnh	Phúc	2/8/2007	Nam	Kinh
285	23	10A05	Huỳnh Hoàng	Phúc	07/06/2007	Nam	Kinh
405	24	10A05	Lê Ngọc Minh	Phúc	18/1/2007	Nam	Kinh
289	25	10A05	Huỳnh Ánh	Phương	09/08/2007	Nữ	Kinh
507	26	10A05	Nguyễn Trịnh Minh	Quân	22/03/2007	Nam	Kinh
297	27	10A05	Nguyễn Tấn	Tài	24/07/2007	Nam	Kinh
172	28	10A05	Phùng Tấn	Tài	6/4/2007	Nam	Hoa
83	29	10A05	Lê Trí	Thiện	16/7/2007	Nam	Kinh
482	30	10A05	Lê Minh	Thuận	07/01/2007	Nam	Kinh
186	31	10A05	Trương Thế	Toàn	7/2/2007	Nam	Kinh
191	32	10A05	Nguyễn Huỳnh Phúc	Trí	4/22/2007	Nam	Kinh
194	33	10A05	Lê Gia	Tuấn	2/24/2007	Nam	Hoa
65	34	10A05	Trần Nghĩa	Văn	10/11/2007	Nữ	Hoa
203	35	10A05	Huỳnh Hải	Yến	09/06/2007	Nữ	Kinh



DANH SÁCH LỚP 10A06 - NĂM HỌC 2022-2023

Nhóm môn lựa chọn TN2

Chuyên đề lựa chọn: Toán, Lý, Văn

Giáo dục Thể chất: Bóng Đá

STT trong DSTT	TT*	X lớp	Họ tên		Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc
214	1	10A06	Hoàng Gia	Bảo	21/08/2007	Nam	Kinh
10	2	10A06	Văn Diệu	Biêu	8/17/2007	Nam	Hoa
47	3	10A06	Nguyễn Tiến	Đăng	28/11/2007	Nam	Kinh
48	4	10A06	Bùi Vũ Tuấn	Đạt	28/08/2007	Nam	Kinh
486	5	10A06	Vi Minh	Hoàng	01/09/2007	Nam	Hoa
18	6	10A06	Lưu Tuấn	Hoành	11/6/2007	Nam	Hoa
493	7	10A06	Trương Minh	Hùng	01/12/2007	Nam	Kinh
439	8	10A06	Phạm Gia	Huy	8/11/2007	Nam	Kinh
364	9	10A06	Lù Xương	Huy	17/11/2007	Nam	Hoa
118	10	10A06	Hứa Vĩ	Khang	30/12/2007	Nam	Hoa
441	11	10A06	Phạm Gia	Kiên	8/11/2007	Nam	Kinh
124	12	10A06	Sần Khai	Kiên	23/1/2007	Nam	Hoa
336	13	10A06	Trần Công	Nghĩa	4/10/2007	Nam	Kinh
30	14	10A06	Nguyễn Anh Hữu	Nghĩa	5/24/2007	Nam	Kinh
29	15	10A06	Đỗ Trung	Nghĩa	3/22/2007	Nam	Kinh
381	16	10A06	Lương Triệu	Nghĩa	7/10/2007	Nam	Hoa
147	17	10A06	Lý Siêu	Nhân	27/3/2007	Nam	Hoa
400	18	10A06	Trần Minh	Nhật	11/1/2007	Nam	Kinh
457	19	10A06	Ngũ Thiệu	Phong	7/19/2007	Nam	Hoa
158	20	10A06	Đoàn Minh	Phú	1/4/2007	Nam	Kinh
437	21	10A06	Trần Minh	Phú	11/14/2007	Nam	Kinh
446	22	10A06	Nguyễn Công	Phước	9/23/2007	Nam	Kinh
291	23	10A06	Nguyễn Hữu Anh	Quốc	26/10/2007	Nam	Kinh
292	24	10A06	Trần Hữu	Quốc	04/08/2007	Nam	Kinh
296	25	10A06	Hoàng Minh	Son	15/05/2007	Nam	Kinh
413	26	10A06	Nguyễn Hữu	Tài	9/12/2007	Nam	Kinh
416	27	10A06	Nguyễn Phú	Thuận	4/2/2007	Nam	Kinh
417	28	10A06	Tô Vĩnh	Thuận	27/9/2007	Nam	Hoa
180	29	10A06	Đoàn Đắc Minh	Thuận	6/4/2007	Nam	Kinh
40	30	10A06	Nguyễn Nhật	Tín	25/05/2007	Nam	Kinh
62	31	10A06	Huỳnh Gia	Trí	12/05/2007	Nam	Kinh
314	32	10A06	Huỳnh Minh	Trí	9/6/2007	Nam	Kinh
192	33	10A06	Vương Tân	Trường	3/22/2007	Nam	Kinh
9	34	10A06	Nguyễn Anh	Tuấn	9/22/2007	Nam	Kinh
319	35	10A06	Thái Anh	Tuấn	4/28/2007	Nam	Kinh



DANH SÁCH LỚP 10A07 - NĂM HỌC 2022-2023

Nhóm môn lựa chọn TN2
Chuyên đề lựa chọn: Toán, Lý, Văn

Giáo dục Thể chất: Cầu lông

STT trong DSTT	TT	X lớp	Họ tên	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc
86	1	10A07	Phạm Hồng Anh	12/12/2007	Nữ	Kinh
46	2	10A07	Lạc Bội Bội	19/04/2007	Nữ	Hoa
224	3	10A07	Châu Thế Doanh	03/11/2007	Nữ	Hoa
233	4	10A07	Từ Khiết Hằng	13/11/2007	Nữ	Hoa
49	5	10A07	Trương Tuyết Hoa	05/11/2007	Nữ	Hoa
50	6	10A07	Lâm Tuấn Hưng	01/07/2007	Nam	Hoa
125	7	10A07	Quách Tuấn Kiệt	13/5/2007	Nam	Hoa
67	8	10A07	Dương Hải Lam	14/7/2007	Nữ	Hoa
251	9	10A07	Thiều Việt Ý Lan	29/09/2007	Nữ	Kinh
331	10	10A07	Nguyễn Hoàng Phương Linh	10/23/2007	Nữ	Kinh
132	11	10A07	Phạm Lê Hoàng Long	10/1/2007	Nam	Kinh
139	12	10A07	Trần Xuân Ái My	27/7/2007	Nữ	Kinh
28	13	10A07	Bùi Lê Thanh Ngân	2/22/2007	Nữ	Kinh
264	14	10A07	Đái Phương Ngân	28/10/2007	Nữ	Kinh
269	15	10A07	Trương Phạm Phương Nghi	12/02/2007	Nữ	Kinh
273	16	10A07	Nguyễn Thị Kim Ngọc	06/10/2007	Nữ	Kinh
68	17	10A07	Huỳnh Xuân Nguyên	16/8/2007	Nữ	Kinh
148	18	10A07	Huỳnh Bội Nhi	25/12/2007	Nữ	Hoa
151	19	10A07	Lê Phương Như	6/12/2007	Nữ	Kinh
398	20	10A07	Võ Ngọc Tuyết Như	1/3/2007	Nữ	Kinh
164	21	10A07	Nguyễn Đăng Vinh Phúc	12/20/2007	Nam	Kinh
59	22	10A07	Trần Mai Phương	24/05/2007	Nữ	Kinh
174	23	10A07	Trần Chí Minh Tân	8/28/2007	Nam	Kinh
306	24	10A07	Định Quang Thiện	1/3/2007	Nam	Kinh
179	25	10A07	Trần Phước Thịnh	11/9/2007	Nam	Kinh
307	26	10A07	Nguyễn Ngọc Minh Thư	8/22/2007	Nữ	Kinh
449	27	10A07	Nguyễn Vân Thy	9/7/2007	Nữ	Kinh
69	28	10A07	Lý Khánh Tiên	30/11/2007	Nữ	Kinh
184	29	10A07	Trần Hữu Tịnh	6/3/2007	Nữ	Hoa
312	30	10A07	Trần Khánh Trân	12/19/2007	Nữ	Kinh
463	31	10A07	Phạm Dương Thanh Trúc	4/22/2007	Nữ	Kinh
432	32	10A07	Đặng Trần Kim Tuyền	22/9/2007	Nữ	Kinh
469	33	10A07	Dương Ngọc Bích Vân	7/18/2007	Nữ	Kinh
66	34	10A07	Nguyễn Lai Trúc Vy	27/10/2007	Nữ	Kinh
202	35	10A07	Vũ Bùi Khánh Vy	09/11/2007	Nữ	Kinh



DANH SÁCH LỚP 10A08 - NĂM HỌC 2022-2023

Nhóm môn lựa chọn TN2

Chuyên đề lựa chọn: Toán, Lý, Văn

Giáo dục Thể chất: Cầu lông

STT trong DSTT	TT	X lớp	Họ tên		Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc
349	1	10A08	Nguyễn Quỳnh	Anh	7/30/2007	Nữ	Kinh
212	2	10A08	Tổng Ngọc Lan	Anh	13/02/2007	Nữ	Kinh
352	3	10A08	Hoàng Võ Bích	Châu	26/2/2007	Nữ	Kinh
225	4	10A08	Tổng Đình	Doanh	20/09/2007	Nam	Kinh
106	5	10A08	Nguyễn Hồng	Hạnh	19/8/2007	Nữ	Kinh
235	6	10A08	Nguyễn Ngọc Quỳnh	Hoa	26/11/2007	Nữ	Kinh
77	7	10A08	Phan Minh	Huy	29/11/2007	Nam	Kinh
6	8	10A08	Trương Uyên	Kỳ	4/30/2007	Nữ	Hoa
23	9	10A08	Trần Nguyễn Hà	Lâm	12/25/2007	Nữ	Kinh
26	10	10A08	Trương Ái	Linh	10/7/2007	Nữ	Hoa
374	11	10A08	Hạp Thị Thùy	Linh	6/6/2007	Nữ	Kinh
52	12	10A08	Nguyễn Thành	Long	21/12/2007	Nam	Kinh
262	13	10A08	Tăng Sở	My	05/09/2007	Nữ	Hoa
54	14	10A08	Liêu Huỳnh Kim	Ngân	09/05/2007	Nữ	Kinh
267	15	10A08	Tăng Gia Bảo	Nghi	20/10/2007	Nữ	Hoa
270	16	10A08	Võ Gia Thục	Nghi	03/12/2007	Nữ	Hoa
383	17	10A08	Hoàng Võ Bích	Ngọc	26/2/2007	Nữ	Kinh
386	18	10A08	Trần Khánh	Nguyên	16/11/2007	Nữ	Kinh
55	19	10A08	Đỗ Phương	Nhi	23/04/2007	Nữ	Hoa
279	20	10A08	Nguyễn Bội	Nhi	15/11/2007	Nữ	Kinh
509	21	10A08	Nguyễn Quỳnh	Như	26/05/2007	Nữ	Kinh
402	22	10A08	Đinh Lê Hoàng	Phát	28/2/2007	Nam	Kinh
406	23	10A08	Nguyễn Hoàng Minh	Phúc	23/10/2007	Nam	Kinh
168	24	10A08	Tô Tổ	Quân	1/24/2007	Nữ	Hoa
178	25	10A08	Nguyễn Mai	Thanh	10/24/2007	Nữ	Kinh
2	26	10A08	Nguyễn Xuân	Thùy	12/27/2007	Nữ	Kinh
450	27	10A08	Trần Lê Thủy	Tiên	8/25/2007	Nữ	Kinh
423	28	10A08	Đỗ Ngọc Huyền	Trâm	27/10/2007	Nữ	Kinh
426	29	10A08	Khuru Kim Bảo	Trang	29/5/2007	Nữ	Hoa
341	30	10A08	Vũ Huỳnh Uyên	Tường	5/8/2007	Nữ	Kinh
321	31	10A08	Phạm Thanh	Uyên	7/8/2007	Nữ	Kinh
64	32	10A08	Lương Thụy Thanh	Vân	22/07/2007	Nữ	Kinh
200	33	10A08	Mã Phương	Vy	12/8/2007	Nữ	Kinh
508	34	10A08	Nguyễn Hồng	Vy	04/09/2007	Nữ	Kinh
327	35	10A08	Đặng Thanh Như	Ý	11/8/2007	Nữ	Kinh





DANH SÁCH LỚP 10A10 - NĂM HỌC 2022-2023

Nhóm môn lựa chọn TN3

Chuyên đề lựa chọn: Toán, Hoá, Sinh

Giáo dục Thể chất: Cầu lông

STT trong DSTT	TT	X Lớp	Họ tên	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc
206	1	10A10	Nguyễn Thị Thùy An	27/09/2007	Nữ	Kinh
345	2	10A10	Nguyễn Ngọc Thiên Ân	2/22/2007	Nữ	Kinh
88	3	10A10	Đàm Tấn Bảo	20/12/2007	Nam	Hoa
353	4	10A10	Lê Văn Cường	1/8/2007	Nam	Kinh
95	5	10A10	Tạ Quý Đạt	15/8/2007	Nam	Hoa
355	6	10A10	Phan Ngọc Đô	7/11/2007	Nam	Kinh
356	7	10A10	Huỳnh Tấn Dũng	15/12/2007	Nam	Hoa
17	8	10A10	Trần Vỹ Hào	4/7/2007	Nam	Kinh
236	9	10A10	Nguyễn Huỳnh Minh Hoàng	30/04/2007	Nam	Kinh
78	10	10A10	Trịnh Châu Khang	28/5/2007	Nam	Kinh
492	11	10A10	Trần Ngọc Bảo Khanh	05/08/2007	Nữ	Kinh
123	12	10A10	Phùng Trí Khôi	2/4/2007	Nam	Hoa
73	13	10A10	Bành Gia Lạc	14/12/2007	Nam	Kinh
342	14	10A10	Phạm Nhật Lâm	7/12/2007	Nam	Kinh
466	15	10A10	Bùi Bá Lộc	8/16/2007	Nam	Kinh
445	16	10A10	Trần Ngọc Minh	4/30/2007	Nữ	Kinh
268	17	10A10	Thái Gia Nghi	01/06/2007	Nữ	Hoa
145	18	10A10	Lê Hồng Ngọc	19/3/2007	Nữ	Kinh
382	19	10A10	Dương Thanh Ngọc	24/11/2007	Nữ	Kinh
385	20	10A10	Phan Như Ngọc	8/3/2007	Nữ	Kinh
388	21	10A10	Đặng Yến Nhi	22/4/2007	Nữ	Kinh
395	22	10A10	Thái Gia Như	9/12/2007	Nữ	Hoa
404	23	10A10	Võ Trần Long Phát	17/2/2007	Nam	Kinh
160	24	10A10	Huỳnh Gia Phú	11/11/2007	Nam	Kinh
408	25	10A10	Lê Gia Quân	17/11/2007	Nữ	Kinh
294	26	10A10	Tăng Bội San	07/05/2007	Nữ	Hoa
339	27	10A10	Gặp Hoành Thân	3/10/2007	Nam	Hoa
302	28	10A10	Phí Đình Thành	12/26/2007	Nam	Kinh
329	29	10A10	Lê Nhật Thảo	8/20/2007	Nam	Kinh
415	30	10A10	Nguyễn Quỳnh Thi	11/6/2007	Nữ	Kinh
181	31	10A10	Trần Thụy Hoài Thương	8/26/2007	Nữ	Kinh
70	32	10A10	Trần Hoàn Ngọc Tiên	28/3/2007	Nữ	Kinh
188	33	10A10	Phạm Bích Trân	6/5/2007	Nữ	Hoa
190	34	10A10	Nguyễn Thanh Minh Trang	11/30/2007	Nữ	Kinh
427	35	10A10	Hồ Đình Trí	8/12/2007	Nam	Kinh
434	36	10A10	Nguyễn Ngọc Thanh Vy	3/3/2007	Nữ	Kinh

DANH SÁCH LỚP 10A11 - NĂM HỌC 2022-2023

Nhóm môn lựa chọn TN3

Chuyên đề lựa chọn: Toán, Hoá, Sinh

Giáo dục Thể chất: Cầu lông

STT trong DSTT	TT	X Lớp	Họ tên	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc
207	1	10A11	Lâm Gia Ân	21/01/2007	Nữ	Hoa
208	2	10A11	Châu Quỳnh Anh	23/09/2007	Nữ	Hoa
451	3	10A11	Nguyễn Thái Anh	3/20/2007	Nam	Kinh
89	4	10A11	Nguyễn Hoài Bảo	26/4/2007	Nam	Kinh
220	5	10A11	Trần Khánh Đan	04/02/2007	Nam	Kinh
485	6	10A11	Dương Luật Di	29/04/2007	Nam	Hoa
98	7	10A11	Âu Dương Minh Đức	19/7/2007	Nam	Kinh
435	8	10A11	Nguyễn Vũ Quỳnh Giang	7/2/2007	Nữ	Kinh
230	9	10A11	Lê Thanh Hải	24/02/2007	Nam	Kinh
4	10	10A11	Lưu Gia Hân	12/4/2007	Nữ	Hoa
5	11	10A11	Huỳnh Yến Hoa	7/22/2007	Nữ	Hoa
362	12	10A11	Lâm Hưng	20/6/2007	Nam	Kinh
120	13	10A11	Trương Nam Khang	21/5/2007	Nam	Kinh
368	14	10A11	Trần Viên Khánh	11/6/2007	Nam	Hoa
440	15	10A11	Lê Minh Khôi	12/6/2007	Nam	Kinh
373	16	10A11	Lư Gia Lạc	5/11/2007	Nam	Hoa
51	17	10A11	Vòng Tiểu Linh	10/06/2007	Nữ	Hoa
133	18	10A11	K' Nguyễn Thụy Lynh	10/7/2007	Nữ	Châu Mạ
335	19	10A11	Tăng Phương Mỹ	10/12/2007	Nữ	Hoa
379	20	10A11	Lưu Phương Nghi	25/5/2007	Nữ	Hoa
146	21	10A11	Lìn Kim Ngọc	19/9/2007	Nữ	Hoa
384	22	10A11	Phạm Hồng Ngọc	10/11/2007	Nữ	Kinh
476	23	10A11	Nguyễn Thanh Nguyên	15/06/2007	Nam	Kinh
281	24	10A11	Trần Mỹ Như	14/11/2007	Nữ	Kinh
396	25	10A11	Thượng Nguyễn Quỳnh Như	9/10/2007	Nữ	Kinh
157	26	10A11	Nguyễn Huỳnh Nam Phong	11/9/2007	Nam	Kinh
82	27	10A11	Trần Minh Quân	29/3/2007	Nam	Kinh
171	28	10A11	Huỳnh Vĩnh Quyền	12/7/2007	Nam	Hoa
175	29	10A11	Lại Đình Thái	8/12/2007	Nam	Kinh
177	30	10A11	Vòng Đại Thắng	11/26/2007	Nam	Hoa
303	31	10A11	Lê Ngọc Thảo	2/24/2007	Nữ	Kinh
414	32	10A11	Trần Thị Phương Thảo	31/8/2007	Nữ	Kinh
308	33	10A11	Nguyễn Hữu Thuận	9/23/2007	Nam	Kinh
182	34	10A11	Phạm Thùy Ngọc Thúy	4/3/2007	Nữ	Kinh
460	35	10A11	Chu Trí Toàn	9/6/2007	Nam	Kinh
326	36	10A11	Nguyễn Hoàng Thúy Vy	12/12/2007	Nữ	Kinh



DANH SÁCH LỚP 10A12 - NĂM HỌC 2022-2023

Nhóm môn lựa chọn XH1
Chuyên đề lựa chọn: Lý, Địa, Sử

Giáo dục Thể chất: Cầu lông

STT trong DSTT	TT	X Lớp	Họ tên	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc
211	1	10A12	Phan Nguyễn Mai Anh	17/11/2007	Nữ	Kinh
218	2	10A12	Tô Thanh Chi	31/08/2007	Nữ	Hoa
354	3	10A12	Vòng Trung Đạt	27/5/2007	Nam	Hoa
104	4	10A12	Phan Ngọc Khả Hân	4/8/2007	Nữ	Hoa
453	5	10A12	Đặng Gia Hân	8/18/2007	Nữ	Hoa
360	6	10A12	Lê Tú Hiệp	8/9/2007	Nữ	Kinh
237	7	10A12	Hong Tuyết Huệ	30/07/2007	Nữ	Hoa
365	8	10A12	Nguyễn Tăng Quang Huy	7/12/2007	Nam	Kinh
367	9	10A12	Phan Hoàng Khang	12/8/2007	Nam	Kinh
248	10	10A12	Thái Thơ Kỳ	19/01/2007	Nữ	Hoa
330	11	10A12	Giang Hải Lâm	7/3/2007	Nam	Kinh
25	12	10A12	Trần Mỹ Linh	6/22/2007	Nữ	Hoa
256	13	10A12	Đặng Đoàn Minh Long	16/05/2007	Nam	Kinh
259	14	10A12	Chu Mạnh Mạnh	21/11/2007	Nam	Hoa
375	15	10A12	Lê Khải Minh	15/5/2007	Nam	Kinh
137	16	10A12	Lê Hoàng Thảo My	18/11/2007	Nữ	Kinh
142	17	10A12	Lâm Mỹ Nghi	1/9/2007	Nữ	Kinh
380	18	10A12	Phan Nguyễn Nhã Nghi	28/3/2007	Nữ	Kinh
504	19	10A12	Lê Kim Phương Nghi	27/05/2007	Nữ	Kinh
272	20	10A12	Lê Bảo Ngọc	12/10/2007	Nữ	Kinh
150	21	10A12	Lê Ngọc Bảo Nhi	19/10/2007	Nữ	Kinh
280	22	10A12	Trương Thanh Nhi	01/12/2007	Nữ	Hoa
392	23	10A12	Nguyễn Uyên Nhi	20/2/2007	Nữ	Kinh
8	24	10A12	Triệu Ngọc Thanh Phương	10/24/2007	Nữ	Kinh
478	25	10A12	Nguyễn Phan Minh Phương	24/06/2007	Nữ	Kinh
411	26	10A12	Lê Chí Quyền	13/1/2007	Nam	Hoa
293	27	10A12	Nguyễn Ngọc Như Quỳnh	17/10/2007	Nữ	Kinh
459	28	10A12	Trần Bảo Thy	11/28/2007	Nữ	Kinh
185	29	10A12	Tào Vĩnh Toàn	6/19/2007	Nam	Hoa
422	30	10A12	Nguyễn Võ Thanh Trà	16/7/2007	Nữ	Kinh
425	31	10A12	Trần Nguyễn Ngọc Trân	20/2/2007	Nữ	Kinh
483	32	10A12	Trần Thị Huyền Trân	22/05/2007	Nữ	Kinh
313	33	10A12	Nguyễn Trần Minh Trang	8/17/2007	Nữ	Kinh
320	34	10A12	Dương Chi Uyên	1/14/2007	Nữ	Hoa
199	35	10A12	Đoàn Ngọc Phương Vy	3/17/2007	Nữ	Kinh

Nhà trường không giải quyết thay đổi lớp nữa.

Update: 14g00, 08/8/2022



DANH SÁCH LỚP 10A13 - NĂM HỌC 2022-2023

Nhóm môn lựa chọn XH1

Chuyên đề lựa chọn: Lý, Địa, Sử

Giáo dục Thể chất: Cầu lông

STT trong DSTT	TT *	X Lớp	Họ tên	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc
204	1	10A13	Lâm Gia An	24/08/2007	Nam	Hoa
348	2	10A13	Lương Ngọc Trâm Anh	6/26/2007	Nữ	Kinh
452	3	10A13	Lộc Mỹ Dung	6/28/2007	Nữ	Hoa
15	4	10A13	Đỗ Nguyễn Ánh Dương	5/5/2007	Nữ	Kinh
231	5	10A13	Huỳnh Ngọc Bảo Hân	01/08/2007	Nữ	Kinh
358	6	10A13	Đinh Thị Thanh Hằng	26/4/2007	Nữ	Kinh
361	7	10A13	Chiêm Khải Hòa	4/3/2007	Nam	Hoa
238	8	10A13	Lê Phúc Huy	27/05/2007	Nam	Hoa
366	9	10A13	Nguyễn Văn Huy	8/11/2007	Nam	Kinh
121	10	10A13	Võ Hoàng Mỹ Khang	4/3/2007	Nữ	Kinh
372	11	10A13	Trương Nhã Kỳ	21/12/2007	Nữ	Hoa
255	12	10A13	Trần Thị Gia Lợi	12/07/2007	Nữ	Hoa
258	13	10A13	Ngô Gia Mẫn	29/08/2007	Nữ	Hoa
376	14	10A13	Lê Nguyễn Chí Minh	13/11/2007	Nam	Kinh
456	15	10A13	Trương Gia Minh	12/5/2007	Nam	Hoa
141	16	10A13	Nguyễn Hoàng Kim Ngân	19/3/2007	Nữ	Kinh
265	17	10A13	Chung Ánh Nghi	27/10/2007	Nữ	Hoa
144	18	10A13	Huỳnh Đoàn Bảo Ngọc	22/9/2007	Nữ	Kinh
276	19	10A13	Nguyễn Hoàng Minh Nguyệt	17/07/2007	Nữ	Kinh
391	20	10A13	Nguyễn Thị Thanh Nhi	13/3/2007	Nữ	Kinh
477	21	10A13	Nguyễn Trang Nhiên	30/07/2007	Nữ	Kinh
152	22	10A13	Ngô Mỹ Như	10/14/2007	Nữ	Hoa
283	23	10A13	Tăng Nghiệp Phát	11/03/2007	Nam	Hoa
484	24	10A13	Nguyễn Thị Minh Phương	08/11/2007	Nữ	Kinh
480	25	10A13	Trần Lệ Quân	24/12/2007	Nữ	Hoa
410	26	10A13	Tài Thành Quang	10/8/2007	Nam	Hoa
60	27	10A13	Đinh Nguyễn Hoàng Quyên	10/12/2007	Nữ	Kinh
310	28	10A13	Trần Thảo Tiên	5/12/2007	Nữ	Hoa
419	29	10A13	Nhâm Cát Tiên	4/6/2007	Nữ	Hoa
505	30	10A13	Đặng Thùy Trâm	05/05/2007	Nữ	Kinh
424	31	10A13	Tạ Ánh Huyền Trân	19/1/2007	Nữ	Kinh
72	32	10A13	Nguyễn Ngọc Thiên Trang	25/2/2007	Nữ	Kinh
317	33	10A13	Dương Hoàng Thanh Trúc	5/30/2007	Nữ	Kinh
196	34	10A13	Thị Triệu Cát Tường	10/8/2007	Nữ	Kinh
433	35	10A13	Dương Bảo Vi	2/5/2007	Nữ	Hoa
325	36	10A13	Cháu Hoàng Vy	3/22/2007	Nữ	Hoa



DANH SÁCH LỚP 10A14 - NĂM HỌC 2022-2023

Nhóm môn lựa chọn XH2
Chuyên đề lựa chọn: Hoá, Địa, Sử

Giáo dục Thể chất: Cầu lông

STT trong DSTT	TT	Lớp	Họ tên	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc
496	1	10A14	Nguyễn Vũ Thúy An	28/06/2007	Nữ	Kinh
92	2	10A14	Nguyễn Ngọc Bảo Châu	5/10/2007	Nữ	Kinh
93	3	10A14	Tạ Minh Châu	25/1/2007	Nữ	Hoa
215	4	10A14	Đại Bảo Châu	30/11/2007	Nữ	Hoa
216	5	10A14	Hoàng Bảo Châu	09/04/2007	Nữ	Hoa
217	6	10A14	Trần Bảo Châu	07/05/2007	Nữ	Kinh
228	7	10A14	Lăng Thế Dũng	21/10/2007	Nam	Hoa
229	8	10A14	Nguyễn Hoàng Gia	29/08/2007	Nam	Kinh
16	9	10A14	Lê Ngọc Bảo Hân	10/16/2007	Nữ	Kinh
102	10	10A14	Châu Gia Hân	30/9/2007	Nữ	Hoa
498	11	10A14	Dương Thuận Hưng	09/02/2007	Nam	Hoa
19	12	10A14	Diệp Cẩm Khang	9/11/2007	Nam	Hoa
20	13	10A14	Huỳnh Lưu Minh Khôi	10/19/2007	Nam	Kinh
465	14	10A14	Lâm Huy Kiệt	12/12/2007	Nam	Hoa
22	15	10A14	Liên Đông Kỳ	12/4/2007	Nam	Hoa
253	16	10A14	Đặng Bội Linh	26/09/2007	Nữ	Hoa
260	17	10A14	Nguyễn Trần Đông Minh	30/07/2007	Nam	Kinh
136	18	10A14	Lê Dzoãn Thuỳ My	3/10/2007	Nữ	Kinh
263	19	10A14	Nguyễn Nhật Nam	27/09/2007	Nam	Kinh
53	20	10A14	Châu Mỹ Ngân	13/11/2007	Nữ	Hoa
266	21	10A14	Nguyễn Trương Phương Nghi	14/02/2007	Nữ	Kinh
7	22	10A14	Nguyễn Lê Bảo Ngọc	12/19/2007	Nữ	Kinh
274	23	10A14	Trần Như Ngọc	29/12/2007	Nữ	Hoa
503	24	10A14	Võ Trần Bảo Ngọc	27/03/2007	Nữ	Kinh
81	25	10A14	Đặng Uyên Nhi	27/7/2007	Nữ	Kinh
149	26	10A14	Huỳnh Tuyết Nhi	14/3/2007	Nữ	Hoa
338	27	10A14	Nguyễn Lê Phương Nhi	4/4/2007	Nữ	Kinh
58	28	10A14	Nguyễn Huỳnh Trúc Phương	04/06/2007	Nữ	Kinh
301	29	10A14	Liêu Vĩ Thành	7/22/2007	Nam	Hoa
37	30	10A14	Hà Mai Thảo	9/22/2007	Nữ	Hoa
183	31	10A14	Bành Tuệ Thuyền	8/22/2007	Nữ	Hoa
420	32	10A14	Hồ Nguyễn Trung Tín	15/11/2007	Nam	Kinh
187	33	10A14	Huỳnh Huệ Trân	2/27/2007	Nữ	Hoa
42	34	10A14	Phan Huỳnh Minh Tú	21/08/2007	Nữ	Kinh
197	35	10A14	Lai Ngọc Tuyết	12/26/2007	Nữ	Hoa
323	36	10A14	Chung Hoàng Bảo Vinh	12/24/2007	Nam	Hoa